

Trong số này:

- Kịch bản tăng trưởng 2019 của ngành nông nghiệp
- Tăng trưởng ngành nông nghiệp Quý I năm 2019
- Diễn đàn kinh tế tư nhân 2019 : Giải pháp tăng các chuỗi giá trị ngành nông nghiệp
- Hợp tác và hội nhập kinh tế quốc tế
- Chính sách mới thúc đẩy phát triển nông nghiệp đầu năm 2019

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THỰC HIỆN KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG NĂM 2019 NGÀNH NÔNG NGHIỆP



Ngày 02/01/2019, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quyết định 02/QĐ-BNN-KH về 'Kế hoạch hành động của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện Kịch bản tăng trưởng năm 2019 ngành Nông nghiệp' với các mục tiêu chính là:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả năm 2018	Mục tiêu 2019	
				Chính phủ giao tại NQ 01	Phương án của Bộ
1	Tốc độ tăng trưởng GDP	%	3,76	3,0	>3,0
	- Nông nghiệp	%	2,89	2,36	>2,36
	- Lâm nghiệp	%	6,01	5,80	>5,80
	- Thủy sản	%	6,46	4,65	>4,65
2	Kim ngạch xuất khẩu -	Tỷ USD	40,02	42-43	>43
3	Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM	%	42,4	50	50
4	Số huyện đạt chuẩn NTM	Huyện	61	70	>70
5	Tỷ lệ che phủ rừng	%	41,65	41,85	>41,85

Để đạt được các mục tiêu đề ra, Bộ tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu như sau:

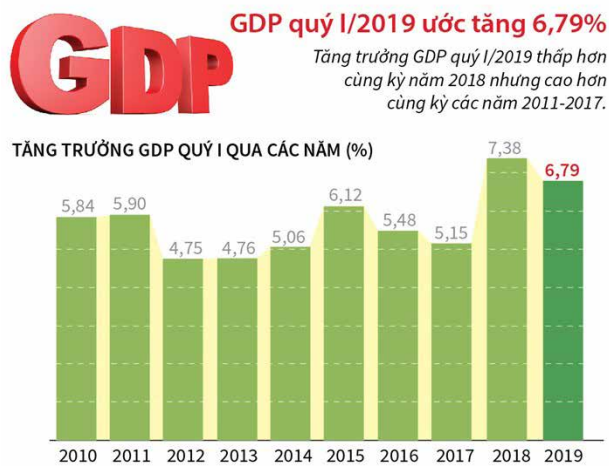
- Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành, nâng cao năng suất, chất lượng hàng nông sản và hiệu quả sản xuất, kinh doanh gắn với lợi thế và nhu cầu thị trường theo 3 trục sản phẩm: Nhóm sản phẩm chủ lực quốc gia, cấp tỉnh và các sản phẩm đặc sản địa phương.
- Phát triển mạnh thị trường, tháo gỡ rào cản, tạo thuận lợi cho tiêu thụ nông sản với mục tiêu: Kim ngạch xuất khẩu NLTS đạt khoảng 43 tỷ USD; trong đó, nông sản 21 tỷ USD, thủy sản khoảng 10,5 tỷ USD, lâm sản và đồ gỗ khoảng 10,5 tỷ USD, còn lại là các mặt hàng khác.
- Phát triển nông thôn, trọng tâm là đẩy mạnh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới với mục tiêu: Năm 2019, phấn đấu có 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, cả nước không còn xã dưới 5 tiêu chí; có ít nhất 70

đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới, mỗi tỉnh có 1 huyện đạt chuẩn nông thôn mới; hoàn thành sớm mục tiêu kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 trong năm 2019.

- Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ cao, công nghệ sạch vào sản xuất
- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm
- Xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn
- Phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn và quản lý hiệu quả vốn đầu tư xây dựng cơ bản
- Tăng cường công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai, phát triển bền vững

Toàn văn Quyết định 02/QĐ-BNN-KH trên www.isgmard.org.vn

KẾT QUẢ TĂNG TRƯỞNG NGÀNH NÔNG NGHIỆP QUÝ I/2019



Nguồn : Tổng cục Thống kê

Đối với ngành nông nghiệp, tăng trưởng nông nghiệp quý I/2019 cao hơn trung bình 5 năm gần đây.

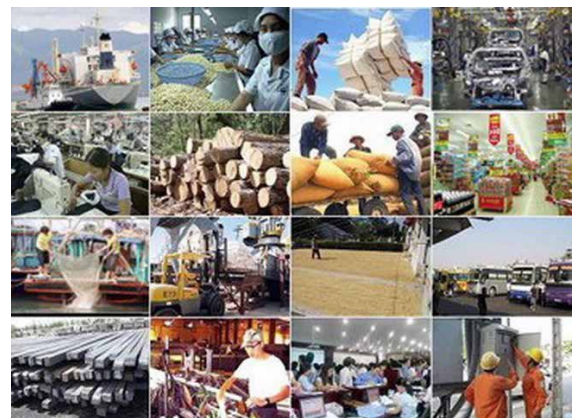
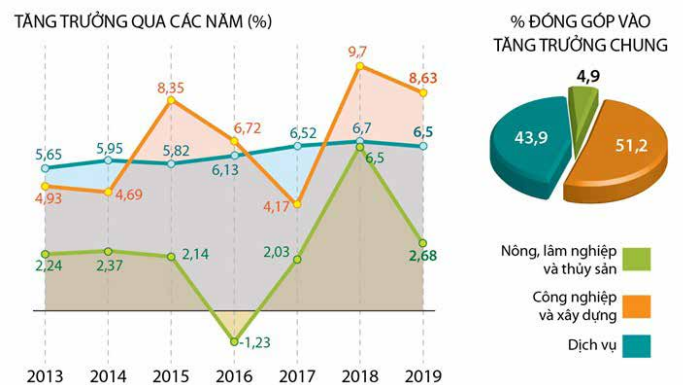
Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất của toàn ngành nông nghiệp Quý I ước đạt 2,29%. Trong đó, nông nghiệp tăng 1,93%, lâm nghiệp tăng 4,32% và thủy sản tăng 5,24%. GDP toàn ngành nông nghiệp trong quý 1 ước đạt khoảng 2,68%, trong đó nông nghiệp đạt 1,84%, lâm nghiệp tăng 4,2%, thủy sản 5,1%.

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Hà Công Tuấn nhấn mạnh, so với quý I/2018 (tốc độ tăng GDP quý I/2018 đạt 4,05%), mức tăng GDP của Quý I/2019 thấp hơn. Tuy nhiên, GDP quý I/2018 được thống kê xác định mức tăng cao nhất trong vòng 9 năm trở lại đây. Nếu tính trung bình 5 năm trở lại đây (năm 2017 2,08%; năm 2016 -1,31%; năm 2015 2,25%; năm 2014 2,68%), mức tăng GDP của quý 1 chỉ là 1,95%, do đó mức tăng 2,68% của quý I/2019 thực tế vẫn là mức tăng trưởng khá của ngành nông nghiệp trong bối cảnh gặp vô vàn khó khăn như hiện nay.

Đối với cả nước, GDP quý I năm 2019 thấp hơn kịch bản tăng trưởng đã được xây dựng từ đầu năm, vì thế Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 09/CT-TTg với 07 nhóm nhiệm vụ và giải pháp tập trung tháo gỡ cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng 6 tháng và cả năm 2019.

- Đẩy mạnh xây dựng và hoàn thiện thể chế, tạo động lực cho doanh nghiệp phát triển.
- Kiểm soát dịch bệnh, phát triển sản xuất, hoàn thành kế hoạch xuất khẩu
- Tập trung tháo gỡ khó khăn trong sản xuất, bảo đảm giải ngân 100% nguồn vốn đầu tư công trong năm 2019.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát triển bùng nổ thị trường trong nước, đẩy mạnh tăng trưởng xuất khẩu.
- Phát triển mạnh mẽ du lịch, góp phần lan tỏa tới nhiều ngành sản xuất, dịch vụ thị trường phát triển.
- Tổ chức các Hội nghị quốc gia tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng.

Tăng trưởng qua các năm của các ngành kinh tế QI/2019



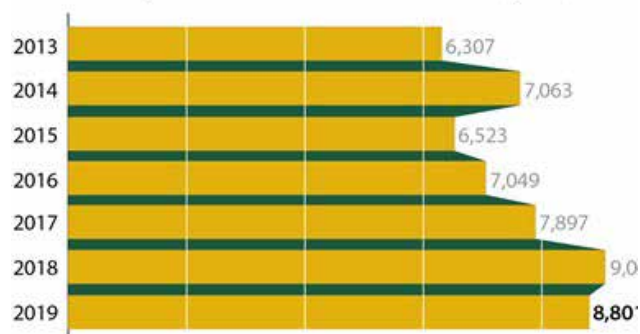
THƯƠNG MẠI NÔNG SẢN

Quý I/2019: Xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt 8,8 tỷ USD

Tổng giá trị xuất khẩu trong quý I/2019 đạt 8,8 tỷ USD, giảm 2,9% so với cùng kỳ năm 2018. Cụ thể, giá trị xuất khẩu các mặt hàng nông sản chính ước đạt 4,2 tỷ USD, giảm 13,4%; thủy sản đạt 1,8 tỷ USD, tăng 0,5%; các mặt hàng lâm sản chính đạt 2,4 tỷ USD, tăng 16,5%.

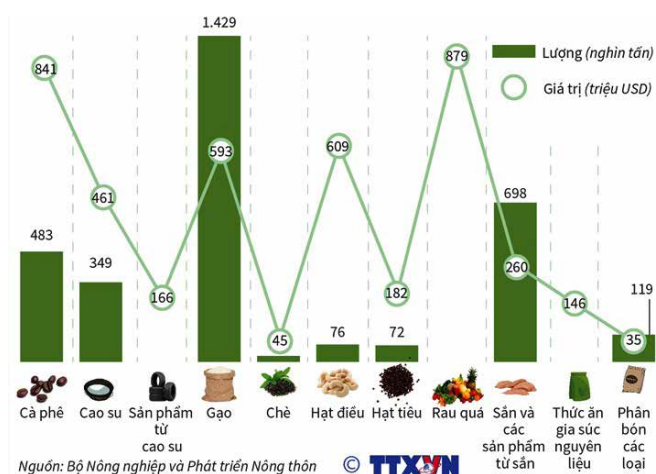
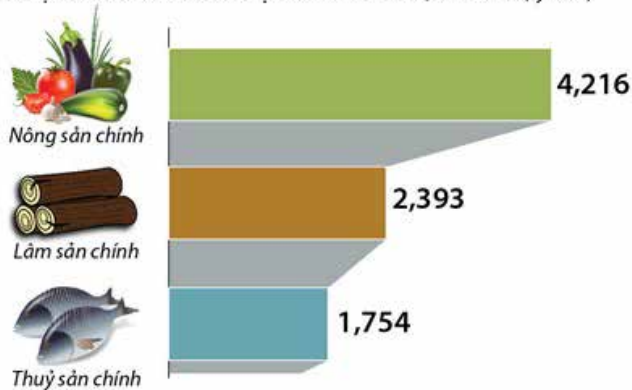
Các mặt hàng tăng trưởng xuất khẩu tốt là chè, cao su, cá tra, sản phẩm mây, tre. Tuy nhiên, nhiều mặt hàng nông sản chủ lực vẫn tiếp diễn đà giảm mạnh, điển hình là gạo và cà phê.

KIM NGẠCH XUẤT KHẨU QUÝ I QUA CÁC NĂM (tỷ USD)



Nguồn : Bộ Nông nghiệp & PTNT

KIM NGẠCH XUẤT KHẨU CÁC MẶT HÀNG CHÍNH QUÝ I/2019 (tỷ USD)



Nguồn: Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

© TTXVN

9 mặt hàng xuất khẩu trên 1 tỷ USD trong quý I/2019

Tính chung quý I/2019, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước tính đạt 58,51 tỷ USD, tăng 4,7% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, 9 mặt hàng đạt giá trị xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 70,8% tổng kim ngạch xuất khẩu, trong đó một số mặt hàng có giá trị tăng so với cùng kỳ năm trước.

Trong số 9 mặt hàng, nhóm nông sản có gỗ và các sản phẩm từ gỗ và thủy sản đạt giá trị trên 1 tỷ USD.

9 mặt hàng xuất khẩu trên 1 tỷ USD Quý I

Chiếm 70,8% tổng kim ngạch xuất khẩu



Công bố 10 sự kiện nổi bật các Chương trình mục tiêu Quốc gia

Theo Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường, xây dựng nông thôn mới với giảm nghèo bền vững là 2 nội dung trọng tâm trong các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước đối với khu vực nông thôn, nông dân, người nghèo, vùng khó khăn có đông đồng bào dân tộc ít người sinh sống. Trong

năm 2018 cả 2 chương trình mục tiêu quốc gia đã đạt được những kết quả quan trọng, đã hoàn thành mục tiêu đề ra, một số chỉ tiêu hoàn thành vượt mức Quốc hội, Trung ương và Chính phủ giao, góp phần quan trọng vào kết quả hoàn thành chỉ tiêu kinh tế - xã hội của đất nước.



Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT - Phó Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 Nguyễn Xuân Cường phát biểu khai mạc buổi lễ.

Kết quả năm 2018 là nền tảng để năm 2019, Chính phủ và Ban chỉ đạo Trung ương đạt mục quyết tâm để đưa Chương trình xây dựng nông thôn mới cán đích trước 1 năm so với mục tiêu của Quốc hội đặt ra, với số lượng đạt chuẩn nông thôn mới đạt hơn 50%.

10 sự kiện gồm 5 sự kiện thuộc Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và 5 sự kiện thuộc chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Tính đến hết tháng 4 năm 2019, cả nước có 4 nghìn 340 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Bình quân cả nước đạt 15,26 tiêu chí/xã; cả nước không còn xã dưới 5 tiêu chí; có 72 trên 664 đơn vị cấp huyện thuộc 33 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; đến hết năm 2018, tỷ lệ hộ nghèo của cả nước chỉ còn 5,35%, giảm 1,37% so với năm 2017.....

HỢP TÁC VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

HỘI NHẬP QUỐC TẾ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN NHANH VÀ BỀN VỮNG

Tại Hội nghị 'Tăng cường hội nhập quốc tế chủ động, sáng tạo, hiệu quả vì phát triển nhanh và bền vững', Thủ tướng đã chỉ ra 3 phương châm, 6 nhiệm vụ, giải pháp về hội nhập quốc tế, một mặt phải hội nhập theo quy mô và tốc độ phù hợp năng lực và lợi ích của đất nước; mặt khác, không thể chờ đợi, để nhìn các thời cơ lần lượt trôi qua.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phát biểu tại Hội nghị.

Thủ tướng đề nghị thực hiện 3 phương châm hội nhập thời gian tới là: Nâng tầm, toàn diện và sâu rộng, đổi mới sáng tạo và hiệu quả. Hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng để phát huy tối đa nội lực, huy động và sử dụng hiệu quả ngoại lực, gắn kết chặt chẽ và thúc đẩy quá trình nâng cao sức mạnh tổng hợp, năng lực cạnh tranh, đổi mới sáng tạo và khả năng thích ứng của đất nước.

Trong bối cảnh hiện nay, các cấp, các ngành phải tập trung đổi mới sáng tạo và hiệu quả, coi doanh nghiệp và người dân là chủ thể của hội nhập quốc tế, hình thành thực sự văn hóa hội nhập.

Sáu nhiệm vụ:

- i. Hội nhập quốc tế là sự nghiệp của toàn dân và chỉ có thể thành công khi có sự tham gia tích cực, sáng tạo, hiệu quả của các doanh nghiệp và người dân. Một mặt phải hội nhập theo quy mô và tốc độ phù hợp năng lực và lợi ích của đất nước; mặt khác, không thể chờ đợi, để nhìn các thời cơ lần lượt trôi qua.
- ii. Cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành cần quyết liệt vào cuộc, quyết tâm đổi mới, nỗ lực hơn nữa để tiếp tục đẩy mạnh hội nhập trên tinh thần Nghị quyết 22 của Bộ Chính trị, Chỉ thị 25 của Ban Bí thư về và các nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch công tác hội nhập của Chính phủ.

- iii. Về hội nhập về kinh tế, phải làm cho nội lực mạnh lên là nhiệm vụ trọng tâm. Hội nhập trong các lĩnh vực khác phải hỗ trợ cho hội nhập kinh tế.
- iv. Về hội nhập trong lĩnh vực chính trị, an ninh, quốc phòng, chúng ta cần tiếp tục chủ động làm sâu sắc hơn các mối quan hệ song phương và đa phương, phát huy mạnh mẽ, vai trò của đối ngoại đa phương, phát huy các điểm "đồng" để tăng cường lòng tin và đan xen lợi ích.
- v. Về hội nhập trong lĩnh vực văn hóa xã hội, giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ, cần luôn nhận thức sâu sắc rằng công nghệ và nhân tài sẽ quyết định thành công trong cạnh tranh thế kỷ 21. Do đó, chúng ta cần chú trọng việc chủ động học hỏi và nâng cao nội lực phù hợp với những thông lệ, chuẩn mực chung.
- vi. Tạo mọi điều kiện thuận lợi, phát huy hơn nữa vai trò của địa phương, của doanh nghiệp trong công tác hội nhập quốc tế. "Đư địa" phát triển lớn nhất nằm ở ngay trong sự nỗ lực không ngừng, sức sáng tạo vô hạn của mỗi doanh nghiệp, của mỗi người dân. Địa phương, doanh nghiệp là chủ thể trung tâm của hội nhập, phải được thụ hưởng thành quả của hội nhập.

Thủ tướng yêu cầu, lãnh đạo địa phương phải bảo đảm công

khai, minh bạch, sâu sát, tận tâm, “xắn tay áo vào cuộc”, thực sự hỗ trợ hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp. Doanh nghiệp, người dân phải chủ động hơn, thực thi đầy đủ, nghiêm túc các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về hội nhập, không để tình trạng vi phạm quy định pháp luật tiếp diễn, ảnh hưởng lớn đến uy tín và hình ảnh đất nước, con người Việt Nam.

Các trang thông tin điện tử của các bộ, ngành, địa phương có vai trò rất hữu ích không chỉ cung cấp thông tin mà còn là kênh hữu ích để tiếp nhận, trao đổi ý kiến, thông tin giữa Chính phủ, các bộ, cơ quan và địa phương, doanh nghiệp, người dân. Các tờ báo của Trung ương và địa phương, cả báo hình, báo nói, báo in, báo điện tử dành thời lượng cần thiết để giới thiệu cho người dân và doanh nghiệp về hội nhập quốc tế.

Lộ trình cắt giảm thuế nhập khẩu của các nước CPTPP đối với Việt Nam

Tham gia Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Việt Nam nhận được cam kết cắt giảm số dòng thuế từ 10 quốc gia còn lại, mang đến cơ hội xuất khẩu cho nhiều ngành. Đến cuối lộ trình, các nước CPTPP cam kết xóa bỏ từ 97% đến 100% số dòng thuế nhập khẩu đối với hàng hóa có xuất xứ từ Việt Nam, tùy theo cam kết của từng nước.

Mức cam kết xóa bỏ tối đa

	Ngày lập tức	Sau 4 năm	Sau 7 năm	Sau 8 năm	Sau 10 năm	Sau 11 năm	Sau 17 năm
Australia	93%	100%					
Brunei	92%		99,9%			100%	
Canada	94,9%	96,3%					
Chile	95,1%			99,9%			
Malaysia	84,7%					99,9%	
Mexico	77,2%				98%		
New Zealand	94,6%		100%				
Nhật Bản	86%					95,6%	
Peru	80,7%						99,4%
Singapore	100%						

Từ ngày 1/6/2019, Hiệp định VPA/FLEGT sẽ có hiệu lực

Sau 8 năm đàm phán, Hiệp định Đối tác tự nguyện về Thực thi luật lâm nghiệp, quản lý rừng và thương mại lâm sản (VPA/FLEGT) đã được ký kết và chính thức có hiệu lực từ ngày 1/6/2019. Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Hà Công Tuấn cho biết, bên cạnh những lợi ích về kinh tế, xã hội và môi trường từ việc quản lý rừng tốt hơn tại Việt Nam, cơ chế cấp phép FLEGT sẽ góp phần tăng uy tín ngành chế biến gỗ Việt Nam không chỉ tại thị trường EU mà còn tại các thị trường xuất khẩu khác, các thị trường đang ngày càng có nhu cầu cao về gỗ hợp pháp.

Thứ trưởng Hà Công Tuấn nhấn mạnh, Hiệp định VPA/FLEGT gửi một tín hiệu mạnh mẽ về cam kết của Việt Nam và EU đối với việc thúc đẩy thực hiện Chương “Thương mại và phát triển bền vững” của Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam – EU, bao gồm các quy định về quản lý rừng bền vững và thương mại lâm sản.

Nội dung chính của Hiệp định VPA/FLEGT là Việt Nam cam kết xây dựng và vận hành Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam phù hợp với đặc điểm chuỗi cung của Việt Nam và quy định của EU để xác minh, truy xuất nguồn gốc gỗ bất kể gỗ được khai thác trong nước hay gỗ nhập khẩu trong toàn bộ chuỗi cung làm căn cứ cho cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp giấy phép FLEGT cho các lô hàng gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam xuất khẩu sang EU. Các lô hàng gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam có giấy phép FLEGT sẽ không phải thực hiện trách nhiệm giải trình về nguồn gốc gỗ hợp pháp khi xuất khẩu vào EU. Điều này có nghĩa là giấy phép FLEGT sẽ thay thế hàng loạt giấy tờ, chứng từ mà hiện nay doanh nghiệp xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ của Việt Nam đang phải nộp cho nhà nhập khẩu EU để chứng minh nguồn gốc gỗ hợp pháp.

Đánh giá cao nỗ lực của Việt Nam trong đàm phán và ký kết Hiệp định, ông Bruno Angelet, Đại sứ, Trưởng Phái đoàn EU tại Hà Nội đã chia sẻ, Việt Nam là quốc gia thứ hai ở khu vực Châu Á mà EU đã ký kết Hiệp định này, sau Indonesia. Từ sau khi



Indonesia triển khai cấp giấy phép FLEGT, đồ gỗ nước này đã có sự tăng trưởng mạnh tại EU so với trước đây. Đồ gỗ Việt Nam cũng sẽ có sự phát triển mạnh mẽ khi Hiệp định này được thực thi, bởi Việt Nam đang có nguyên liệu rừng trồng cũng như nhập khẩu lớn, ổn định. EU sẽ tiếp tục hỗ trợ Việt Nam trong việc xây dựng hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam và cấp phép FLEGT.

“Chúng ta đang cố gắng thực thi Hiệp định này và khi có hiệu lực chúng ta càng bảo vệ được rừng, bảo vệ được tài nguyên sinh thái thiên nhiên “lá phổi của nhân loại”. Đó cũng là nỗ lực giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu. Chúng tôi nhấn mạnh rằng bảo vệ rừng là một phần rất quan trọng và sản phẩm gỗ cũng như sản phẩm gỗ trên toàn cầu hiện nay là một trong những yếu tố mà chúng ta có thể đóng góp vào quá trình phát triển bền vững trên toàn cầu và giảm thiểu biến đổi khí hậu nó tác động tích cực đến Việt Nam và cả khu vực Châu Á” - ông Bruno Angelet.

Tạo lập và phát triển các chuỗi giá trị nông, lâm thủy sản hội nhập quốc tế : Diễn đàn kinh tế tư nhân 2019



Phó trưởng ban thường trực kinh tế TW Cao Đức Phát (giữa) Chủ trì Hội thảo

cứu, chuyển giao và ứng dụng nhanh các thành quả cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ cao để tạo tăng trưởng đột phá.

Các tham luận tại hội thảo cũng đề xuất những giải pháp về tạo điều kiện để khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn lực để phát triển, đặc biệt là nguồn lực đất đai, nguồn vốn, lao động. Đồng thời để tư nhân tiếp cận khoa học công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất kinh doanh.

Trong khuôn khổ Diễn đàn kinh tế tư nhân 2019, Phó trưởng ban Thường trực Ban Kinh tế Trung ương Cao Đức Phát cùng Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Lê Quốc Doanh chủ trì hội thảo chuyên đề “Tạo lập và phát triển bền vững các chuỗi giá trị nông, lâm thủy sản hội nhập quốc tế” ngày 2/5/2019 tại Hà Nội.

Theo Thứ trưởng Lê Quốc Doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân hướng đến phát triển bền vững các chuỗi giá trị nông, lâm thủy sản hội nhập quốc tế cần đổi mới và nhân rộng các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả, trọng tâm là phát triển doanh nghiệp nông nghiệp, phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị.

Trong đó, doanh nghiệp giữ vai trò chủ đạo, nòng cốt, dẫn dắt. Phát triển công nghiệp chế biến, ứng dụng công nghệ cao; nâng cao trình độ nghiên

CHÍNH SÁCH MỚI THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP

Triển khai Kế hoạch hành động đảm bảo ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2019

Năm 2018, công tác bảo đảm an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản của Bộ Nông nghiệp & PTNT đã đạt được nhiều kết quả. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp (VTNN), an toàn thực phẩm (ATTP) đã tiếp tục được hoàn thiện theo hướng cải cách hành chính tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn và hài hòa với chuẩn mực quốc tế. Đồng thời, Bộ Nông nghiệp & PTNT đã phối hợp tích cực với các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội, xã hội-nghề nghiệp, đặc biệt là của người dân trong việc giám sát bảo đảm ATTP.

Năm 2019, Bộ Nông nghiệp & PTNT sẽ hướng tới mục tiêu nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý ATTP; giảm thiểu ô nhiễm sinh học, tạp chất và tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất, kháng sinh trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đáp ứng yêu cầu bảo đảm ATTP cho tiêu dùng trong nước và mở rộng thị trường xuất khẩu.

Một số chỉ tiêu chính : (i) 100% văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng VTNN, ATTP cần phải được xây dựng, sửa đổi, bổ sung theo đúng kế hoạch. (ii) Tăng 10% tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đáp ứng quy định đảm bảo ATTP và giảm 10% tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản giám sát trên diện rộng vi phạm quy định về ô nhiễm sinh học, tạp chất, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất, kháng sinh so với năm 2018.



Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Phùng Đức Tiến phát biểu chỉ đạo tại hội nghị

Để đạt được mục tiêu nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý ATTP trong năm 2019, Thứ trưởng Phùng Đức Tiến yêu cầu các đơn vị chức năng cần phải tổ chức triển khai quyết liệt, liên tục, tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất và xử lý nghiêm vi phạm ATTP nông, lâm, thủy sản để giảm thiểu tối đa số cơ sở sản xuất vi phạm.

Lập BCD quốc gia phòng, chống dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

Theo Cục Thú y, Bộ Nông nghiệp & PTNT, từ ngày 01/02-18/3/2019, dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi đã xảy ra tại 294 xã, 62 huyện của 19 tỉnh, thành phố. Tổng số lợn bệnh và tiêu hủy là 34.774 con. Bệnh 'Dịch tả lợn Châu Phi' (DTLCP) là bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút bệnh ở mọi loại lợn (lợn nuôi, kể cả lợn cảnh và lợn rừng); lợn bệnh có khả năng chết lên đến 100%, gây thiệt hại lớn về kinh tế. Hiện nay trên thế giới chưa có vắc xin phòng bệnh, chưa có thuốc điều trị; bệnh không lây sang người.



Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định 302/QĐ-TTg thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch bệnh DTLCP. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Nguyễn Xuân Cường là Trưởng ban nhằm chỉ đạo không chế dịch.

Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều hòa phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan có liên quan trong

việc phòng, chống dịch bệnh DTLCP trên toàn quốc. Bên cạnh đó, giúp Thủ tướng Chính phủ phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ với các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân nhằm huy động nguồn lực tham gia và hỗ trợ thực hiện kế hoạch khẩn cấp phòng, chống dịch bệnh DTLCP; tổ chức thực hiện và đôn đốc kiểm tra các Bộ, ngành và địa phương thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh DTLCP.

Bảo đảm an toàn sinh học là giải pháp hữu hiệu trong phòng chống dịch tả lợn châu Phi

Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường cho biết qua thực tế, dịch tả lợn châu Phi chủ yếu xảy ra ở các hộ nhỏ lẻ, đối với các doanh nghiệp lớn thì chưa xảy ra việc lây nhiễm dịch bệnh. Bộ trưởng yêu cầu Doanh nghiệp sẽ là "hạt nhân" giữ đàn lợn giống, để bảo đảm phục hồi nguồn cung do đó bằng mọi giá phải kiểm soát chặt dịch tả lợn.

Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường nhấn mạnh doanh nghiệp hạt nhân nhờ khả năng bắt nhịp rất tốt về công nghệ, kỹ thuật, tổ chức và quản trị về ngành chăn nuôi lợn. Nếu tổ chức làm tốt thì cơ hội sẽ rất lớn bởi tiêu thụ thịt lợn vẫn



Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường chủ trì cuộc họp với các tập đoàn, trang trại chăn nuôi lớn, bàn giải pháp kiểm soát an toàn cơ sở giống và ngành hàng thịt lợn, ngày 27/3/2019

Bộ trưởng đề nghị các doanh nghiệp tổng rà soát các giải pháp an toàn sinh học, bảo đảm cao nhất điều kiện chuồng trại, cơ sở vật chất, quy trình kỹ thuật, cũng như tổ chức sản xuất, khâu giám sát tập thể; Kiểm tra toàn bộ các khâu liên quan như nguyên liệu chế biến thức ăn, phương tiện vận

chuyển (phải có xe chuyên dụng), quy chuẩn hóa chu trình vận chuyển. Rà soát chặt để điều phối khoa học quy trình sản xuất kinh doanh vừa bảo đảm tiêu thụ bình thường, vừa bảo quản lạnh, bình ổn thị trường tránh tình trạng sốt hàng.

Công bố hiện trạng rừng toàn quốc năm 2018



Bộ Nông nghiệp &PTNT vừa công bố hiện trạng rừng toàn quốc năm 2018 tại quyết định 911/QĐ-BNN-TCLN. Tính đến ngày 31/12/2018, diện tích đất có rừng toàn quốc là 14.491.295 ha; trong đó: rừng tự nhiên 10.255.525 ha, rừng trồng 4.235.770 ha. Diện tích đất có rừng đủ tiêu chuẩn để

tính độ che phủ toàn quốc là 13.785.642 ha; tỷ lệ che phủ là 41,65%.

Sau khi công bố hiện trạng rừng, Bộ trưởng yêu cầu Tổng cục Lâm nghiệp thiết lập cơ sở dữ liệu tài nguyên rừng quốc gia; tổ chức quản lý, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên rừng trên phạm vi toàn quốc và từng địa phương.

UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giao UBND các cấp huyện, xã thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp theo quy định của Luật Lâm nghiệp.

Các địa phương sử dụng hiện trạng rừng để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Phát triển Lâm nghiệp bền vững hàng năm; cập nhật diễn biến rừng hàng năm.

Đối với các địa phương có diện tích rừng tự nhiên giảm trong năm 2018, làm rõ nguyên nhân, xem xét trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan theo quy định.

Kế hoạch triển khai thi hành Luật Trồng trọt, Luật Chăn nuôi và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Thủy sản

Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14, Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14 đã được Quốc hội Khóa XIV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 19 tháng 11 năm 2018, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

Mục tiêu của Kế hoạch nhằm xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả; tuyên truyền, phổ biến Luật Trồng trọt, Luật Chăn nuôi đến các tầng lớp nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác trồng trọt, chăn nuôi; xác định cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật Trồng trọt, Luật Chăn nuôi trên phạm vi cả nước; nâng cao nhận thức về Luật Trồng trọt, Luật Chăn nuôi, trách nhiệm triển khai thi hành Luật Trồng trọt, Luật Chăn nuôi.

Theo Kế hoạch, từ năm 2019 và các năm tiếp theo, Bộ Nông nghiệp &PTNT chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan liên

quan tổ chức quán triệt việc thi hành luật; tuyên truyền, phổ biến nội dung của luật thông qua các chuyên mục, chương trình, tập huấn, biên soạn tài liệu và các hình thức khác theo quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật. UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của luật bằng các hình thức phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của địa phương và từng đối tượng, địa bàn.

Đối với ngành Thủy sản, ngày 21 tháng 11 năm 2017, Luật Thủy sản 2017 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. Ngày 08/3/2019, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 26/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản 2017, có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 4 năm 2019. Về quản lý Nhà nước, trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp &PTNT được nêu rõ trong Nghị định: Chỉ đạo thống nhất về chuyên môn, nghiệp vụ; Xây dựng kế hoạch, tổ chức quản lý, kiểm tra, thanh tra, tuyên truyền, Đề xuất chính sách trong hoạt động thủy sản; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về thủy sản và tổ chức, triển khai thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 101 Luật Thủy sản năm 2017.

Toàn văn các Luật, Nghị định trên tham khảo tại www.isgmard.org.vn



Giấy phép xuất bản số: 32/GP-XBBT, ngày 19/07/2010, Cục Báo chí - Bộ Thông tin và Truyền thông

Hợp tác xuất bản: Công ty TNHH Dịch vụ và thương mại ATC Việt Nam

Ý kiến đóng góp xin gửi về: Văn phòng ISG, Phòng 102-104, Nhà B4, Bộ Nông nghiệp và PTNT, Số 2, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội

Tel: 024 37711 736 ❖ Email: isgmard@mard.gov.vn ❖ Website: www.isgmard.org.vn